

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2295/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 20 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng danh hiệu “Gia đình văn hóa”,  
“Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình,  
giai đoạn 2021-2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 30/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX;*

*Căn cứ Chương trình hành động số 02/CTHD-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 99/TTr-SVHTTDL ngày 15 tháng 9 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án Nâng cao chất lượng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Đề án).

**Điều 2.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, chính quyền các cấp triển khai thực hiện các nội dung Đề án được phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *✍*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH.

*✍*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*✍*

**Trần Thị Bích Hằng**



**ĐỀ ÁN**

**Nâng cao chất lượng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”,  
“Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021-2025**  
(Kèm theo Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/ 9 /2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

**Phần thứ nhất**

**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG**

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”,  
“THÔN VĂN HÓA”, “TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA” GIAI ĐOẠN 2015-2020**

**1. Kết quả đạt được**

Trong những năm qua, công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình đã từng bước đi vào nề nếp và đạt hiệu quả thiết thực. Việc đăng ký, bình xét, công nhận danh hiệu văn hóa được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo đúng quy định góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Nhiều lối sống, nếp sống văn hóa truyền thống, tập quán tốt đẹp được giữ gìn và phát huy. Ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang và lễ hội được nâng lên rõ rệt. Năm 2015, toàn tỉnh có 80,1% gia đình, 60% thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; đến năm 2020, đã có 91,4% gia đình, 94,3% thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa.

Công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Công tác vệ sinh môi trường, cảnh quan được chú trọng, nhân dân tích cực xây dựng những “tuyến phố không rác”, “không lấn chiếm, sử dụng vỉa hè trái phép” và duy trì hiệu quả các mô hình: “Đường hoa nông thôn mới”, “Đoạn đường, dòng sông phụ nữ tự quản”, “Chống rác thải nhựa”, “Tuyến phố văn minh”, “Cánh đồng sạch”, “Góc phố xanh”... góp phần thay đổi diện mạo, cảnh sắc khu dân cư. Những tấm gương gia đình mẫu mực, hòa thuận, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, nề nếp, làm kinh tế giỏi; những mô hình “Gia đình phát triển bền vững”, “Gia đình hạnh phúc”, “Không sinh con thứ 3”, “Khu dân cư an toàn lành mạnh, không có tệ nạn xã hội” ngày càng được duy trì và nhân rộng tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển mạnh ở các địa phương. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được quan tâm, đầu tư xây dựng, đảm bảo các trang thiết bị, dụng cụ, điều kiện cần thiết thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia tập luyện, sinh hoạt, góp phần nâng cao sức khỏe,

thể lực, tầm vóc, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Toàn tỉnh hiện có 260/260 xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa và khu thể thao (đạt 100%); 1.554/1.797 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa (đạt 86,4%) và 1.512/1.797 thôn, tổ dân phố có sân thể thao (đạt 84,1%).

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Một số địa phương, công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” đạt hiệu quả chưa cao, việc tổ chức đăng ký, bình xét, công nhận còn mang tính hình thức, thiếu thực chất, báo cáo chưa khách quan, đầy đủ.

- Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh cơ bản đạt chỉ tiêu đề ra nhưng chưa đảm bảo tính ổn định, bền vững. Một số địa phương, tỷ lệ này bị ảnh hưởng do tình trạng sinh con thứ 3 và các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự và tệ nạn xã hội.

- Sự phối kết hợp giữa các ngành thành viên trong Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình các cấp trong việc triển khai thực hiện công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” đôi khi còn thiếu chặt chẽ, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm được giao.

## **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” đối với đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân, do đó còn thiếu sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát.

- Công tác tuyên truyền ở một số địa phương chưa được chú trọng, chưa có sự đổi mới về hình thức và nội dung. Việc phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân gia đình, bình đẳng giới chưa thường xuyên; xuất hiện một số vụ bạo lực gia đình, xâm hại tình dục trẻ em gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Đội ngũ công chức văn hóa xã hội, nhất là ở cơ sở chưa đảm bảo số lượng so với yêu cầu nhiệm vụ, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chuyên môn còn hạn chế, chưa tham mưu được cho cấp ủy, chính quyền quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng các danh hiệu văn hóa.

- Công tác kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên, kịp thời. Kinh phí đầu tư cho công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động được giao.

## **II. SỰ CẦN THIẾT VÀ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN**

### **1. Sự cần thiết của Đề án**

Trong thời gian tới, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, với mục tiêu đến năm 2025 “tỷ lệ gia đình, thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đạt 90% trở lên”; đề ra những nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, phân công rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tạo ra sự phối hợp chặt chẽ trong việc triển

khai thực hiện nhằm xây dựng lối sống, nếp sống văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh, đảm bảo cho văn hóa phát triển hài hòa với sự phát triển kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thì việc triển khai xây dựng và thực hiện Đề án Nâng cao chất lượng, hiệu quả danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021-2025 là cần thiết.

## **2. Hiệu quả của Đề án**

Đề án được triển khai sẽ đem lại hiệu quả thiết thực cho sự phát triển đời sống văn hóa, kinh tế - xã hội của địa phương, cụ thể:

- Góp phần tạo chuyển biến tích cực trong việc xây dựng con người có tư tưởng, đạo đức, nhân cách, lối sống, nếp sống văn hóa; xây dựng con người, gia đình, cộng đồng, thôn, tổ dân phố và môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; củng cố, hoàn thiện và phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân nâng cao mức hưởng thụ, tham gia luyện tập, giải trí và sáng tạo văn hóa, không ngừng nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân về tuân thủ các quy định pháp luật nói chung và các quy định về văn hóa nói riêng thông qua việc thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” góp phần xây dựng cộng đồng ổn định về chính trị, dân chủ, hòa thuận, nhân ái, đẩy lùi tệ nạn xã hội.

- Đề án được thực hiện đồng bộ, gắn kết với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với phát triển văn hóa nông thôn, xây dựng nông thôn mới, các cuộc vận động xã hội rộng lớn và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của các ngành, đoàn thể, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **Phần thứ hai**

### **NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN**

#### **I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

##### **1. Mục tiêu chung**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, tạo chuyển biến tích cực trong việc xây dựng con người có tư tưởng, đạo đức, nhân cách, lối sống, nếp sống văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ hội; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

b) Tiếp tục gắn kết và phát huy vai trò của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với phát triển văn hóa nông thôn và các phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành; xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và các quy định về văn hóa của các tầng lớp nhân dân; hoàn thiện và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, tạo động lực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

Phấn đấu đến năm 2025, toàn tỉnh có:

- 90% trở lên gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”;
- 90% trở lên thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;
- 90% trở lên thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa và sân thể thao đạt yêu cầu theo quy định;
- 100% thôn, tổ dân phố hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hương ước, quy ước;
- 90% trở lên hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;
- Thu hút 80% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;
- Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% số hộ gia đình có bạo lực gia đình.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền**

1.1. Tăng cường tuyên truyền về công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

1.2. Tổ chức Cuộc thi sáng tác tranh cổ động về xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Đơn vị chủ trì: Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

1.3. Tổ chức tuyên truyền trực quan (treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, kẻ vẽ biển tường...) tại các điểm đông dân cư, các trục đường chính trên địa bàn huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

1.4. Tổ chức các hội nghị truyền thông về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở tại các xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**2. Tổ chức phát động thi đua Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" toàn tỉnh.**

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**3. Xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến; biểu dương gương "Người tốt, việc tốt" trong công tác xây dựng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa"**

3.1. Xây dựng, nhân rộng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; mô hình "Thôn văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" tiêu biểu.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.2. Xây dựng, nhân rộng các mô hình "Khu dân cư an toàn, lành mạnh, không có tệ nạn xã hội".

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.3. Xây dựng, nhân rộng, phát huy vai trò các mô hình học tập: "Công dân học tập", "Gia đình học tập", "Đòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" gắn với công tác xây dựng nếp sống văn hóa cá nhân, gia đình và xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Hội Khuyến học tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.4. Xây dựng, nhân rộng các mô hình gia đình điển hình, tiên tiến, các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ xây dựng nếp sống văn hóa cá nhân, gia đình và xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.5. Tổ chức Hội nghị gặp mặt, biểu dương gương “Người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh; tuyên dương “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” tiêu biểu toàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022, 2025.

3.6. Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; biểu dương các cá nhân, tập thể, điển hình tiên tiến có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Đề án.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **4. Nâng cao hiệu quả công tác đăng ký, bình xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**

4.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về văn hóa gia đình, tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, ý thức tự nguyện, tự giác của các gia đình, ý thức và vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong việc xây dựng, giữ vững và phát huy tiêu chuẩn, tiêu chí của các danh hiệu văn hóa.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.



4.2. Tổ chức Hội nghị đánh giá 05 năm thực hiện Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

4.3. Tổ chức Hội nghị tổng kết 25 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4.4. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Công chức Văn hóa xã hội, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Bí thư Chi đoàn, cán bộ Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh ở thôn, tổ dân phố, trong việc tuyên truyền, vận động đăng ký, bình xét và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**5. Phát huy vai trò, hiệu quả của hương ước, quy ước cộng đồng dân cư trong công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”**

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước. Rà soát, đánh giá nội dung, quy trình xây dựng và hiệu quả của việc thực hiện hương ước, quy ước. Tăng cường kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực thi pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**6. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”**

6.1. Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1376/CTrPH-BVHTTDL-MTTW ngày 07/4/2020 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2021-2025.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

6.2. Xây dựng, duy trì hoạt động các mô hình điểm và phát huy vai trò của các tổ chức tự quản ở cộng đồng và vai trò của cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong vận động nhân dân xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng quản lý và tổ chức các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận khu dân cư. Hướng dẫn, tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc đảm bảo vui tươi, ý nghĩa, thiết thực.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**7. Thực hiện lồng ghép nội dung xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” với nội dung của các phong trào, cuộc vận động khác trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh**

Lồng ghép với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ban, ngành, đoàn thể; gắn với các cuộc vận động, các phong trào đảm bảo phù hợp, hiệu quả, thiết thực, gắn kết chặt chẽ văn hóa với các lĩnh vực của đời sống xã hội, khẳng định vai trò của các yếu tố văn hóa và nhân tố con người trở thành động lực nội sinh quan trọng của sự phát triển kinh tế, xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Sở, ban, ngành, đoàn thể, huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương: Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 04/6/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI); Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường giáo dục, phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; Kế hoạch số 253-KH/TU ngày 06/7/2020 của Tỉnh ủy Thái Bình về việc thực hiện Kết luận số 76-KL/TW;

Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa trên địa bàn tỉnh Thái Bình...

- Đưa mục tiêu xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” vào nghị quyết của các cấp ủy, kế hoạch của các cấp chính quyền để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Kiện toàn về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình các cấp. Đề cao vai trò, tăng cường sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, tổ chức xã hội để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ, giám sát việc xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

## **2. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách để phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong đó có công tác xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong giai đoạn mới. Đảm bảo kinh phí hoạt động của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” theo Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các quy định hiện hành.

## **3. Giải pháp về huy động nguồn lực**

### **3.1 Giải pháp về huy động nguồn kinh phí**

- Sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội hóa để phục vụ các hoạt động truyền thông, quảng bá, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống trong gia đình, xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa; xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; bảo tồn, phát huy những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc của tỉnh, tiếp thu có chọn lọc những giá trị văn hóa mới.

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp; đảm bảo kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ, kinh phí khen thưởng gia đình văn hóa; thôn, tổ dân phố văn hóa; các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **3.2. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực**

- Phát huy tinh thần chủ động, tích cực, nỗ lực của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng dân cư. Đặc biệt đề cao vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang trong việc xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao từ tỉnh tới cơ sở. Hàng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu, triển khai tổ chức thực hiện Đề án; công chức văn hóa - xã hội cấp xã và hạt nhân văn hóa cơ sở thôn, tổ dân phố.

#### **4. Giải pháp về kiểm tra, giám sát; thi đua khen thưởng**

- Hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát, đôn đốc các sở, ban, ngành, huyện, thành phố việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Gắn việc xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” với việc phát động và tổ chức tốt phong trào thi đua, tạo động lực, thúc đẩy, khuyến khích mọi cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể thực hiện. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức sơ kết Đề án vào năm 2023, tổng kết vào năm 2025, tổ chức tuyên dương các cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc thực hiện Đề án.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách Nhà nước bảo đảm; được bố trí trong nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Luật Ngân sách.

2. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đóng góp nguồn lực tham gia thực hiện Đề án.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Là Cơ quan thường trực của Đề án; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về công tác xây dựng danh hiệu văn hóa. Biên soạn, in ấn, cấp phát tài liệu tuyên truyền, tập huấn, triển khai thực hiện Đề án. Hướng dẫn các địa phương tổ chức đăng ký, bình xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước gắn với thực hiện các nhiệm vụ của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đảm bảo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành phố thực hiện kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Tổng hợp các chỉ tiêu danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**3. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Đề án.

Chủ trì kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Tăng cường triển khai việc thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uông nước nhớ nguồn”,... Đẩy mạnh việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội... Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

**5. Sở Tài nguyên và Môi trường:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã hướng dẫn, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tiêu chuẩn, tiêu chí về môi trường cảnh quan trong xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

**6. Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, đưa nội dung giáo dục về xây dựng nếp sống văn hóa cá nhân, gia đình và xã hội; giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục về truyền thống văn hóa, cách mạng của tỉnh vào chương trình giáo dục đào tạo, các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt chuyên đề phù hợp với các cấp học. Chú trọng việc xây dựng môi trường giáo dục văn hóa, an toàn, lành mạnh, thân thiện trong các cơ sở giáo dục.

**7. Công an tỉnh:** Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng các mô hình, điển hình tiên tiến, giữ vững ổn định về an ninh, trật tự gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở thôn, tổ dân phố, đặc biệt đối với những địa bàn trọng điểm, tiềm ẩn những nguy cơ phức tạp về an ninh, trật tự.

**8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:** Chủ trì, tổ chức thực hiện các tiêu chí trong xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” gắn với phong trào “Xây dựng môi trường văn hóa quân sự tốt đẹp, lành mạnh, phong phú” phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị; vận động cán bộ, chiến sỹ hưởng ứng và cam kết các tiêu chuẩn văn hóa, chiến sỹ gương mẫu về mọi mặt, tích cực tham gia phong trào “Nuôi con khỏe, dạy con ngoan, gia đình hạnh phúc”.

**9. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp về công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở khu vực biên giới biển. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ chủ quyền, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới biển. Thực hiện phong trào thi đua xây dựng “Gia đình quân nhân kiều mẫu” trong toàn thể cán bộ, quân nhân lực lượng bộ đội biên phòng trên địa bàn tỉnh.

**10. Sở Nội vụ:** Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, ngăn chặn kịp thời các tổ chức, cá nhân lợi dụng tôn giáo tuyên truyền trái pháp luật ảnh hưởng đến đời sống gia đình và cộng đồng. Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân

phổ văn hóa” và các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Đề án.

**11. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chỉ đạo, hướng dẫn Đài truyền thanh - truyền hình huyện, thành phố, Đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn tuyên truyền việc thực hiện Đề án; thực hiện tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Bảng tin điện tử tỉnh. Tăng cường quản lý các báo, tạp chí, xuất bản phẩm, mạng xã hội nhằm ngăn ngừa các nội dung xấu tác động đến đạo đức lối sống, văn hóa cá nhân, gia đình và xã hội.

**12. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các giá trị tốt đẹp của gia đình, phổ biến kiến thức giáo dục đời sống gia đình, gương gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa, gương người tốt, việc tốt; tăng cường số bài viết và thời lượng phát sóng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa; phê phán những biểu hiện tiêu cực, những hành vi làm ảnh hưởng đến đạo đức lối sống trong gia đình, đến văn hóa dân tộc.

**13. Sở Tư pháp:** Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về văn hóa, gia đình tới các tầng lớp nhân dân; chủ trì bồi dưỡng nghiệp vụ cho tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

**14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:** Chủ trì, định hướng về tư tưởng chỉ đạo thực hiện Đề án; định hướng thông tin, tuyên truyền đối với các cơ quan tuyên truyền, cơ quan báo chí, các tạp chí và các cộng tác viên của tỉnh về công tác xây dựng nếp sống văn hóa cơ sở, phong trào xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Đưa các nội dung của Đề án tuyên truyền trên Bản tin Thông báo nội bộ và tuyên truyền tại Hội nghị báo cáo viên các cấp.

**15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:** Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung các tiêu chí xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; khơi dậy tiềm năng, phát huy các nguồn lực và vận động toàn dân tích cực tham gia thực hiện.

**16. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh:** Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tích cực tham gia phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”; tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức lối sống gia đình cho công đoàn viên, công nhân trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đề xuất, phối hợp, chỉ đạo xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân lao động tại các khu công nghiệp.

**17. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:** Chủ trì, hướng dẫn các Chi hội phụ nữ ở cơ sở xây dựng, nhân rộng các mô hình gia đình điển hình, tiên tiến, các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ xây dựng nếp sống văn hóa cá nhân, gia đình và xã hội gắn với thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ vun đắp giá trị tốt đẹp gia đình Việt Nam và xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”, cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”...

**18. Đề nghị Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh:** Chủ trì tổ chức các hoạt động tuyên truyền công tác xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa trong đoàn viên thanh niên. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, định hướng lý tưởng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Duy trì, nhân rộng các mô hình “Cưới văn minh, tiết kiệm”. Tích cực hưởng ứng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ở cơ sở.

**19. Đề nghị Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh tỉnh** chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Xây dựng, nhân rộng và duy trì các mô hình hay, cách làm sáng tạo, phát động các phong trào thi đua gắn với việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn góp phần nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn hóa cơ sở.

**20. Đề nghị Hội Khuyến học tỉnh:** Xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình học tập. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa tiêu chí xây dựng mô hình học tập vào việc đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

**21. Đề nghị Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh:** Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện việc xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”; vận động hội viên tham gia sáng tạo các tác phẩm văn học nghệ thuật, tranh cổ động... tôn vinh các giá trị tốt đẹp trong gia đình, cộng đồng dân cư, giáo dục con người vươn tới các giá trị văn hóa tốt đẹp.

**22. Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm triển khai thực hiện, đưa các mục tiêu, nội dung của Đề án vào chương trình công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.

### **23. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Căn cứ vào Đề án của tỉnh, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, thành phố; đảm bảo ngân sách địa phương thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. /F